

Bản án số: 15/2021/HS-ST

Ngày: 18-01-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tống Thị Kim Điền;

2. Ông Nguyễn Như Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Như Ý - Kiểm sát viên.

Ngày 14 và 18 tháng 01 năm 2021 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 209/2020/HSST ngày 08 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo họ và tên:

VĐB (tên gọi khác: /); giới tính: Nam; sinh năm 1989 tại N; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm Đ, xã N, huyện Y, tỉnh N; nơi cư trú: 63 đường số 7, khu phố 5, phường X, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ học vấn: 08/12; họ và tên cha: VĐK (đã chết); họ và tên mẹ: LTL, sinh năm 1954; vợ NTH sinh năm 1990, chưa có con; tiền sự: không; tiền án: 03 bản án: Bản án số 17/2013/HSST ngày 25/4/2013 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh N xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/02/2014; Bản án số 508/2014/HSST ngày 03/12/2014 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh D xử phạt 22 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/4/2016; Bản án số 204/2017/HSST ngày 07/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/10/2019. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/9/2020, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông LTA, sinh năm 2001; địa chỉ: ấp 8, xã T, huyện T, tỉnh Lg; tạm trú: 80 đường số 49, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 16/9/2020, VDB bắt xe ôm (grab, biển số 93H1 – 219.46) từ Quận 2 đến khu vực Phú Mỹ Hưng, Quận 7 nhằm mục đích trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, tại trước tòa nhà Paragon, số 3 đường Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; B phát hiện xe máy hiệu Honda Wave Alpha, biển số XXX của ông LTA dựng lề đường, không khóa cổ, không có người trông giữ. B bảo tài xế xe ôm đứng cách xe máy trên khoảng 10 mét chờ B đi lấy đồ. Sau đó, B tiếp cận xe máy, dùng thanh kim loại (đoản) mang theo bẻ khóa nhưng không được. B dùng tay luồn vào phần đầu xe bứt dây điện để đèn tín hiệu nguồn bật màu xanh; định quay đầu xe tẩu thoát thì bị lực lượng cảnh sát tuần tra phát hiện, bắt quả tang. Tài xế xe grab không bắt được.

Kết luận định giá tài sản số 370/KL-HĐĐGTTHS ngày 28/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh thì tài sản bị chiếm đoạt có tổng giá trị là 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

Tại cơ quan điều tra, VDB khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Về trách nhiệm dân sự: ông LTA đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác.

Bản Cáo trạng số 197/CT-VKSQ7 ngày 07/12/2020 Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 truy tố bị cáo VDB về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung vụ án được tóm tắt như trên, không tự bào chữa, không tranh luận và đã thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

- Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;
- Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa kết hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ, xét đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo VDB có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là xe máy hiệu Honda Wave Alpha, biển số ZZZ. Theo Kết luận định giá tài sản số 370/KL-HĐĐGTTHS ngày 28/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh thì tài sản bị chiếm đoạt có tổng giá trị là 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng). Hành vi này của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Xét thấy, tại các Bản án số 17/2013/HSST ngày 25/4/2013 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt bị cáo VDB 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/02/2014; Bản án số 508/2014/HSST ngày 03/12/2014 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo VDB 22 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/4/2016; Bản án số 204/2017/HSST ngày 07/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo VDB 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/10/2019, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 truy tố là đúng người, đúng tội.

Xuất phát từ động cơ tham lam tư lợi, muốn có tiền tiêu xài bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi này là rất nghiêm trọng vì đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản sở hữu hợp pháp của công dân. Vì vậy, cần xét xử bằng mức án nghiêm khắc để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

– 01 (một) xe máy hiệu Honda Wave Alpha, biển số ZZZ là tài sản bị chiếm đoạt. Kết quả xác minh, xe do ông LTA đứng tên chủ sở hữu. Ngày 22/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh trả lại cho ông Tuấn Anh, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

– 02 (hai) thanh kim loại (đoản) đầu đẹp, gắn trên đầu trụ tròn bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 10 cm; 01 (một) thanh kim loại gắn vào đầu trụ tròn của đầu đoản đẹp, dài khoảng 11cm; 01 (một) chìa khóa xe gắn máy hiệu Honda, có móc tròn, cán bằng nhựa dài khoảng 07cm, đây là công cụ phương tiện phạm tội nên xét tịch thu tiêu hủy.

– 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu xanh dương, có ốp lưng màu đen (đã bị bể), là công cụ phương tiện phạm tội, nên xét tịch thu sung quỹ Nhà nước,

[5] Về trách nhiệm dân sự: ông LTA đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác, tại phiên tòa hôm nay vắng mặt, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với đối tượng chạy xe grab chở B đến Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh trộm cắp tài sản không xác định được nhân thân lai lịch và theo kết quả điều tra xác minh, xe máy biển số 93H1 – 219.46 của tài xế xe grab chở VDB là do ông Mai Văn Khánh đứng tên chủ sở hữu, hiện tại, ông Khánh không có mặt ở địa phương, đi đâu không rõ, nên Cơ quan điều tra Công an Quận 7 tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo VDB phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo VDB 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 16 /9/2020.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) thanh kim loại (đoản) đầu đẹp, gắn trên đầu trụ tròn bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 10 cm; 01 (một) thanh kim loại gắn vào đầu trụ tròn của đầu đoản đẹp, dài khoảng 11cm; 01 (một) chìa khóa xe gắn máy hiệu Honda, có móc tròn, cán bằng nhựa dài khoảng 07cm.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Oppo, màu xanh dương, có ốp lưng màu đen (đã bị bể)

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 31 ngày 17/11/2020 và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 45 ngày 18/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.)

3. Về án phí:

Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

4. Về quyền và nghĩa vụ thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo, được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
 - Sở Tư pháp Tp. HCM;
 - VKSND Quận 7;
 - Công an Quận 7;
 - Chi cục THADS Q.7;
 - Các bị cáo;
 - Các đương sự;
 - Lưu sổ án, VT, hồ sơ;
- (TK. Trang) .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Ngọc Phương